

Cập nhật Pháp luật

Tháng 12 năm 2019



Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam

Quốc hội đã thông qua Luật số 51/2019/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam vào ngày 25 tháng 11 năm 2019 và sẽ có hiệu lực vào ngày 1 tháng 7 năm 2020 ("**Luật Xuất nhập cảnh Sửa đổi**"). Dưới đây là các điểm sửa đổi quan trọng được quy định tại Luật xuất nhập cảnh sửa đổi

1. Cho phép chuyển đổi mục đích thị thực

Theo quy định hiện nay về xuất nhập cảnh, thị thực không được phép chuyển đổi mục đích. Điều này đã tạo ra những trở ngại về thủ tục hành chính đối với người nước ngoài trong việc xuất nhập cảnh vào Việt Nam, đặc biệt là những người đã có (hoặc đến để tìm kiếm cơ hội thực hiện) hoạt động đầu tư kinh doanh tại Việt Nam. Để tạo cơ chế xuất nhập cảnh thuận tiện hơn cho người nước ngoài đến Việt Nam thực hiện hoạt động đầu tư kinh doanh (hoặc tìm kiếm cơ hội đầu tư kinh doanh trong thời gian lưu trú tại Việt Nam), Luật Xuất nhập cảnh Sửa đổi cho phép bốn trường hợp người nước ngoài đã được cấp thị thực được phép chuyển đổi mục đích thị thực như sau:

- Là nhà đầu tư hoặc người đại diện cho tổ chức nước ngoài đầu tư tại Việt Nam;
- Là cha mẹ, vợ, chồng hoặc con của người mời, bảo lãnh;
- Được mời, bảo lãnh vào làm việc và có giấy phép lao động hoặc xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động; và
- Nhập cảnh bằng thị thực điện tử và sau đó có giấy phép lao động hoặc xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động.

2. Tăng cường kiểm soát tạm trú của du khách nước ngoài

Theo luật, du khách nước ngoài nhập cảnh vào Việt Nam theo thị thực cấp cho người vào du lịch (được gọi là thị thực DL) không được phép làm việc hoặc cung cấp dịch vụ. Tuy nhiên, trên thực tế có một số

trường hợp người nước ngoài nhập cảnh vào Việt Nam để làm việc hoặc cung cấp dịch vụ theo thị thực DL và điều này vi phạm pháp luật Việt Nam về xuất nhập cảnh và lao động. Để quản lý tốt hơn việc nhập cảnh và tạm trú của du khách nước ngoài tại Việt Nam, Luật Xuất nhập cảnh Sửa đổi đã quy định thời hạn tạm trú của du khách nước ngoài tối đa là 30 ngày, bất kể thời hạn của thị thực DL tương ứng đã được cấp.

Tuy nhiên, du khách nước ngoài có thể yêu cầu gia hạn tạm trú nếu cần thiết. Thủ tục đề nghị gia hạn tạm trú sẽ tuân theo thủ tục hiện hành được quy định trong luật nhưng cơ quan quản lý xuất nhập cảnh sẽ xem xét lại mục đích nhập cảnh của các du khách trước khi xem xét cho gia hạn.



3. Quy định rõ hơn về thị thực làm việc (thị thực DN và thị thực LĐ)

Theo quy định hiện nay về xuất nhập cảnh, thị thực DN được cấp cho người nước ngoài vào Việt Nam để “làm việc với” một doanh nghiệp và thị thực LĐ được cấp cho người nước ngoài vào Việt Nam để “làm việc cho” doanh nghiệp. Những định nghĩa không rõ ràng về thị thực DN và thị thực LĐ như hiện nay đã gây ra những cách hiểu không thống nhất và nhầm lẫn trong quá trình áp dụng.

Để phù hợp với những quy định về điều kiện cho người nước ngoài vào Việt Nam làm việc, Luật Xuất nhập cảnh Sửa đổi đã quy định rõ hơn về thị thực DN và thị thực LĐ như sau:

- Thị thực DN1 cấp cho người nước ngoài vào “làm việc với” doanh nghiệp, tổ chức khác có tư cách pháp nhân;

- Thị thực DN2 cấp cho người nước ngoài vào chào bán dịch vụ, thành lập hiện diện thương mại, thực hiện các hoạt động khác theo điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên;
- Thị thực LĐ1 cấp cho người nước ngoài làm việc tại Việt Nam có xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động; và
- Thị thực LĐ2 được cấp cho người nước ngoài làm việc tại Việt Nam có giấy phép lao động.

Thời hạn của thị thực DN1 và thị thực DN2 là không quá 12 tháng, thời hạn của thị thực LĐ1 và thị thực LĐ2 là không quá 2 năm.

Liên hệ với chúng tôi

Công ty TNHH Thuế và Tư Vấn KPMG Công ty Luật TNHH KPMG

KPMG cung cấp dịch vụ thuế và tư vấn luật lớn nhất Việt Nam và Campuchia. Được thành lập vào năm 1994, chúng tôi đã có hơn 25 năm kinh nghiệm trên nhiều lĩnh vực bao gồm dịch vụ tài chính, bất động sản, xây dựng, năng lượng, cơ sở hạ tầng, tiêu dùng, bán lẻ, sản xuất, vận tải và hậu cần.

Mọi thắc mắc xin liên hệ:

Hà Nội

Tầng 46, Tòa tháp Keangnam,
Hanoi Landmark Tower, Tòa nhà 72 tầng,
Lô E6, Đường Phạm Hùng, Khu đô thị mới,
Cầu Giấy, Phường Mỹ Trí, Quận Nam Từ Liêm,
Hà Nội, Việt Nam

T: +84 (24) 3946 1600
F: +84 (24) 3946 1601
E: kpmghanoi@kpmg.com.vn

Tp. Hồ Chí Minh

Tầng 10, Tòa nhà Sunwah,
Số 115, Đường Nguyễn Huệ,
Phường Bến Nghé, Quận 1,
Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

T: +84 (28) 3821 9266
F: +84 (28) 3821 9267
E: kpmghcmc@kpmg.com.vn

Đà Nẵng

Lô D3, Tầng 5, Tòa nhà Indochina Riverside,
Số 74, Đường Bạch Đằng, Phường Hải Châu 1,
Quận Hải Châu, Đà Nẵng, Việt Nam

T: +84 (236) 351 9051
E: kpmgdanang@kpmg.com.vn

Theo dõi chúng tôi trên:

Mọi thông tin ở đây đều là thông tin chung không được cung cấp cho bất kỳ trường hợp cụ thể của bất kỳ tổ chức hay cá nhân nào. Mặc dù chúng tôi cố gắng cung cấp thông tin chính xác và cập nhật nhất một cách có thể, tuy nhiên chúng tôi không thể đảm bảo rằng những thông tin này còn chính xác lúc đến tay người người đọc hiện tại hay trong tương lai. Bất cứ ai cũng không nên dựa trên thông tin ở đây để áp dụng vào một trường hợp cụ thể nào đó nếu không có được sự tư vấn tham khảo từ các chuyên viên.

© 2019 Công ty TNHH Thuế và Tư vấn KPMG, Công ty Luật TNHH KPMG, đều là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên được thành lập tại Việt Nam và là một công ty thành viên trong mạng lưới các công ty KPMG độc lập, liên kết với Hiệp hội KPMG Quốc tế (“KPMG Quốc tế”), một tổ chức Thụy Sĩ. Tất cả các quyền được bảo hộ.